

DANH SÁCH SINH VIÊN

(kèm theo công văn số: 2332 / CTSV, ngày 16 tháng 9 năm 2026, của Trường Đại học Công nghệ)

2. Danh sách Sinh viên được MGHP trong HKII năm học 2025-2026, cần nộp bổ sung Đơn + Giấy xác nhận hộ nghèo/cận nghèo để tiếp tục được miễn/giảm học phí trong HKI năm học 2026-2027

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngành học	Dân tộc	Đối tượng	Đề nghị hưởng chính sách	HKII năm học 2025-2026			
							Tổng HP trong HK niên chế (đ)	Kinh phí nhà nước cấp bù (đ)	KP nhà trường hỗ trợ (đ)	KP SV phải nộp (đ)
1	22022140	Nguyễn Hoàng Phương	KTMT	Mường	DTTS, thuộc hộ nghèo/cận nghèo	Miễn HP (Chuẩn mức 1)	15.000.000	9.250.000	5.750.000	0
2	22027513	Phàn Quý Đường	KTRB	Dao	DTTS, thuộc hộ nghèo/cận nghèo	Miễn HP (Chuẩn mức 1)	15.000.000	9.250.000	5.750.000	0
3	23020682	Châu Khánh Ly	CNTT ĐHTTNB	Tày	DTTS, thuộc hộ nghèo/cận nghèo	Miễn HP (Chuẩn)	17.000.000	9.250.000	7.750.000	0
4	23020977	Phạm Thị Thu Thủy	VLKT	Mường	DTTS, thuộc hộ nghèo/cận nghèo	Miễn HP (chuẩn)	17.000.000	9.250.000	7.750.000	0
5	23021484	Đỗ Quang Cường	KHMT	Mường	DTTS, thuộc hộ nghèo/cận nghèo	Miễn HP (ĐMKTKT)	20.000.000	9.250.000	10.750.000	0
6	23021566	Lưu Văn Hùng	KHMT	Mường	DTTS, thuộc hộ nghèo/cận nghèo	Miễn HP (ĐMKTKT)	20.000.000	9.250.000	10.750.000	0
7	24020319	Thìn Thị Thúy	CNTT	Nùng	DTTS, thuộc hộ nghèo/cận nghèo	Miễn HP (ĐMKTKT)	20.000.000	9.250.000	10.750.000	0
8	24020921	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	CNKTXD	Tày	DTTS, thuộc hộ nghèo/cận nghèo	Miễn HP (ĐMKTKT)	20.000.000	9.250.000	10.750.000	0
9	24022201	Lô Thị Diệu Sơn	KTĐK&TĐH	Thái	DTTS, thuộc hộ nghèo/cận nghèo	Miễn HP (chuẩn)	17.000.000	9.250.000	7.750.000	0
10	25021741	Trương Anh Đức	KHMT	Thổ	DTTS, thuộc hộ nghèo/cận nghèo	Miễn HP (ĐMKTKT)	20.000.000	9.250.000	10.750.000	0
11	25022117	Phạm Văn Duân	CNKT ĐTVT	Mường	DTTS, thuộc hộ nghèo/cận nghèo	Miễn HP (ĐMKTKT)	20.000.000	9.250.000	10.750.000	0
12	25022366	Lý Hoàng Minh	CNKT ĐTVT	Mường	DTTS, thuộc hộ nghèo/cận nghèo	Miễn HP (ĐMKTKT)	20.000.000	9.250.000	10.750.000	0
13	25023579	Hoàng Đức Đại	KTRB	Nùng	DTTS, thuộc hộ nghèo/cận nghèo	Miễn HP (ĐMKTKT)	20.000.000	9.250.000	10.750.000	0

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngành học	Dân tộc	Đối tượng	Đề nghị hưởng chính sách	HKII năm học 2025-2026			
							Tổng HP trong HK niên chế (đ)	Kinh phí nhà nước cấp bù (đ)	KP nhà trường hỗ trợ (đ)	KP SV phải nộp (đ)
14	25024221	Lê Thị Thuỳ	CNSH	Thổ	DTTS, thuộc hộ nghèo/cận nghèo	Miễn HP (chuẩn)	17.000.000	9.250.000	7.750.000	0
15	25024228	Lô Duy Khánh	KTĐK&TĐH	Thái	DTTS, thuộc hộ nghèo/cận nghèo	Miễn HP (ĐMKTKT)	20.000.000	9.250.000	10.750.000	0

Ấn định danh sách có 15 sinh viên./.